

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N B
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Bản án số: 06 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 18/5/2021

V/v “*thay đổi người trực tiếp nuôi con
sau khi ly hôn*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N B - TỈNH N B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Đồng Thị Thanh Hương

Ông Lê Văn Tú

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Tống Thị Huệ – Thư ký Toà án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 56/ 2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 03 năm 2021 về “ Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 4 năm 2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Kim Văn D, sinh năm 1985

Địa chỉ: số nhà 07, đường Nguyễn Văn Cừ, phố Tây Sơn 3, phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B;

Bị đơn: Chị Trần Thị Phương Th, sinh năm 1990

Địa chỉ: số nhà 32/17/245, phố Ngọc Xuân, đường Nguyễn Công Trứ, phường Th B, thành phố N B, tỉnh N B.

(Tại phiên tòa anh D, chị Th có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và lời trình bày tại phiên tòa của anh Kim Văn D thể hiện :

Anh và chị Trần Thị Phương Th đã thỏa thuận ly hôn theo Quyết định số 65/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08/5/2017 của Tòa án nhân dân thành phố N B tỉnh N B; anh chị có một con chung là cháu Kim Phương Th, sinh ngày 28/04/2016. Khi ly hôn anh, chị thỏa thuận: cháu Th do chị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và anh D cấp dưỡng cho con.

Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, chị Th nuôi cháu Th. Tuy nhiên, trong mỗi lần anh đến thăm nuôi con đều bị chị Thúy và gia đình chị Thúy gây cản trở trong việc thăm nuôi. Anh đã đề nghị và yêu cầu chị Thúy tạo điều kiện cho anh được thăm nuôi con rất nhiều lần theo Quyết định của Tòa án, nhưng chị Th đã không đáp ứng yêu cầu và nguyện vọng của anh, nhiều lần cản trở anh thăm nuôi con. Trong thời gian nuôi dưỡng cháu Th, chị Th làm tổn hại đến cháu Th, cụ thể : Tháng 10 năm 2017 chị Th và gia đình làm gãy tay cháu Th, khi cháu bị gãy tay chị Th đã không thông báo sự việc cho anh được biết cho đến khi anh đến thăm nuôi con thì mới hay biết sự việc này. Anh có hỏi lý do tại sao cháu Th bị gãy tay mà không thông báo cho anh biết để đến khi anh thăm nuôi con mới biết thì chị Th có nói “ tôi thích thế đấy” .

Ngày 21/7/2020, khi anh đến thăm nuôi con, anh đã gọi điện thoại báo trước với chị Th. Nhưng khi anh đến, chị Th và gia đình đã gây cản trở anh, bố đẻ chị Th là người không có quyền và trách nhiệm gì với cháu Th nhưng đã cản trở anh trong việc thăm nuôi con. Chị Th và bố đẻ đã phá hoại tài sản của anh. Cụ thể chị Th đã bẻ gãy tay nắm mở xe ô tô của anh, còn bố chị Thúy đã cầm gạch đá đe dọa phá hoại xe của anh trước mặt con gái anh và chị Th, những hành động này ảnh hưởng đến tâm lý của cháu Kim Phương Th làm cháu hoang mang lo sợ.

Ngày 03/12/2020 khi anh gọi điện thoại cho chị Th là anh sẽ đến đón cháu Th thì chị Th nói đã cho cháu về quê, nhưng khi anh đến nhà bố đẻ chị Thúy thì thấy cháu Th đang ở đó. Anh có gọi điện thoại và nhắn tin hỏi làm sao không cho anh gặp con nhưng không nhận được câu trả lời của chị Th.

Ngày 06/2/2021, khi anh đón cháu Th về chơi, lúc thay quần áo cho con thì anh phát hiện trên cơ thể cháu có một vết bầm tím to sau lưng. Anh có hỏi lý do thì chị Th trả lời là cháu Th giác hơi. Chị Th và gia đình còn nhiều lần gây tổn hại về tinh thần cho cháu Th như đồ ăn, đồ chơi, quà anh mang đến đều bị gia đình chị Th

vắt đi và không cho cháu Th sử dụng, việc này đã ảnh hưởng đến tinh thần của cháu Th, khi phản ánh lại việc này chị Th cho rằng cháu Th nói dối. Nếu đúng là cháu Th nói dối thì anh không tin tưởng cách dạy dỗ con của chị Th

Ngày 27/02/2021, chị Th đã có cuộc hôn nhân mới nên việc nuôi dưỡng trực tiếp cháu Thảo sẽ không thuận lợi và đảm bảo để cho cháu Th phát triển vì vậy anh đề nghị Tòa án giải quyết yêu cầu của anh đề nghị thay đổi quyền nuôi con trực tiếp là cháu Kim Phương Th cho anh.

Bị đơn là chị Trần Thị Phương Th tại bản tự khai, đơn đề nghị và lời trình bày tại phiên tòa thừa nhận : khi ly hôn chị và anh D thỏa thuận giao con là cháu Kim Phương Th, sinh ngày 28/4/2016 cho chị nuôi dưỡng và chăm sóc đến khi cháu Th thành niên, anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con, mỗi tháng là 1.000.000 đồng và Tòa án đã có Quyết định công nhận sự thỏa thuận của anh, chị.

Từ khi có Quyết định của bản án, chị nuôi dưỡng cháu Th chu đáo, dành nhiều thời gian bên con vì cháu thiệt thòi bởi quan hệ hôn nhân của bố, mẹ và còn do cháu là con gái cần sự gần gũi chăm sóc hơn của mẹ. Chị cho cháu đi học để cháu phát triển bình thường cả về thể chất và tinh thần. Cho cháu theo học các lớp năng khiếu và vui chơi đúng độ tuổi để cháu học kỹ năng sống và phát triển trí thông minh. Chị cũng tìm hiểu, học hỏi trên mạng và những người xung quanh để nuôi dạy con cho tốt, cho con ăn uống đủ chất để phát triển toàn diện. Chị dành nhiều thời gian dạy con học và cùng chơi với con. Ngoài ra, để cháu Thảo vẫn gắn kết với bố, chị tạo điều kiện để anh D đưa đón con về chơi với bố; nhưng anh Dương nhiều lần lạm dụng việc thăm nuôi con để quấy rối, dành giật, gây gổ làm ảnh hưởng đến việc học hành cũng như sinh hoạt của gia đình chị và cháu Thảo. Cụ thể : Ngày 21/7/2020, anh D giằng cháu Th từ tay chị, khiến cháu Th sợ hãi khóc rất to đòi mẹ, chị chạy theo bế con thì anh Dương đóng cửa xe ô tô đập vào tay chị còn nói “ từ giờ mày đừng bao giờ nhìn thấy mặt con mày nữa”, cùng những lời lẽ chửi bới tục tĩu, vô văn hóa. Anh D giữ con lại, không đưa trả về cho chị, chị phải đề nghị các cơ quan có thẩm quyền can thiệp, sau đó cháu Th sợ hãi không muốn về với bố, chị phải dỗ dành, thuyết phục cháu.

Ngày 06/3/2021, anh và chị thỏa thuận anh D sẽ đón con và sáng ngày 07/3/2021 thì phải trả con lại cho chị nhưng anh D giữ luôn cháu Th và còn đe “ Tao không đưa con về nữa, từ giờ mày đừng nhìn mặt con mày” sau đó anh D chặn các cuộc gọi và tin nhắn của chị, chị không thể liên lạc và biết được tin tức gì của

cháu Th, chị đề nghị không chấp nhận yêu cầu của khởi kiện của anh D. Việc anh D cho rằng chị ngược đãi cháu Th là không có căn cứ vì các bức ảnh anh đưa ra ngày cháu bị gãy tay anh chị đều đưa cháu vào bệnh viện, vết tròn tím sau lưng là cháu giác hơi.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố N B tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều được đảm bảo theo quy định của luật tố tụng dân sự. Đương sự được đảm bảo quyền và nghĩa vụ đúng luật định, văn bản tố tụng được giao cho các đương sự đúng thời hạn, không có ý kiến gì.

Về việc giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N B đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24 , khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bác đơn khởi kiện của anh Kim Văn D về việc “ Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn”.

Anh Kim Văn D phải nộp án phí sơ thẩm;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: anh Kim Văn D đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn với bị đơn là chị Trần Thị Ph Th, chị Thúy cư trú tại phường T B, thành phố NB, tỉnh N B và đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án. Do bị đơn cư trú trên địa bàn thành phố N B, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố N B, tỉnh N B theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về tố tụng: Nguyên đơn là anh Kim Văn D, bị đơn là chị Trần Thị Phương Th đều có mặt nên Tòa án giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ tranh chấp : tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 65/2017/QĐST-HNGĐ ngày 08/5/2017, Tòa án nhân dân thành phố N B đã quyết định giao cháu Kim Phương Th, sinh ngày 28/4/2016 là con chung của chị Trần Thị Phương Th và anh Kim Văn D cho chị Th

nuôi dưỡng, anh D cấp dưỡng nuôi con cho chị Th mỗi tháng 1.000.000 đồng (một triệu đồng). Sau khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, cháu Th ở với mẹ nhưng anh D cho rằng chị Th chăm sóc con không chu đáo, không thực hiện đúng trách nhiệm của người được nuôi con nên đề nghị Tòa án giao cho anh D trực tiếp nuôi cháu Th nên quan hệ pháp luật là tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình thực hiện theo quyết định của Tòa án, với trách nhiệm nghĩa vụ và tình thương của người mẹ, chị Th đã chăm sóc cháu Kim Phương Th chu đáo, cho cháu đi học đúng độ tuổi và theo học các lớp phát triển về thể chất, chăm sóc chu đáo về tinh thần. Việc anh D cho rằng khi chăm sóc cháu Th chị Th đã không chu đáo làm gãy tay cháu, gây ảnh hưởng đến tâm lý của cháu Thảo. Thì thấy: anh D và chị Th đều thừa nhận khi cháu Th bị gãy tay là cháu được hơn 01 tuổi, khi đó anh chị đã ly hôn, chị Th đã thông báo với anh D hai người cùng đưa con đi viện; còn vết bầm tím sau lưng cháu Th, khi anh D khởi kiện vụ án thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn ra Tòa án thì vết bầm tím trên lưng cháu Th không còn nên không thể xem xét trực tiếp và anh D cũng không đề nghị Tòa án làm rõ việc này bằng hình thức giám định. Việc anh D thực hiện thăm nuôi khi đón cháu Kim Phương Th ngày 06/3/2021 về nhà anh D sau đó giữ cháu lại nhà anh D luôn mà không được sự đồng ý của chị Th là không đúng, anh D khai với Tòa án là khi đón cháu về có tiếp tục cho cháu đi học lớp cô giáo Đ ở phường Ph Th, nhưng trong văn bản của chủ cơ sở mầm non Ánh Dương xác nhận là cô Đỗ Thị Nh là giáo viên chủ nhiệm và trường ở phường T Th là không phù hợp.

Tòa án đã tiến hành xác minh, tại biên bản làm việc với Tổ dân phố Ngọc Xuân phường Th B – nơi cư trú của chị Th, thể hiện quá trình chăm sóc nuôi dưỡng cháu Kim Phương Th của chị Trần Thị Phương Th đã làm tốt trách nhiệm, nghĩa vụ của người mẹ, luôn quan tâm chăm sóc dạy dỗ chu đáo cháu Thảo đảm bảo cháu được phát triển lành mạnh về thể chất và tinh thần. Tại trường mầm non Hoa Mai phường Th B thành phố N B là nơi chị Th cho cháu Th đi học khi còn ở với mẹ cung cấp : chị Th hoặc ông bà ngoại là người trực tiếp đưa đón cháu Th đi học. Thời gian còn đến trường, cháu đi học đều đặn, gia đình (mẹ , ông bà ngoại) rất quan tâm đến sự phát triển của cháu Thảo, cho cháu theo học đầy đủ các lớp kỹ năng tại trường để cháu được phát triển đúng độ tuổi.

Việc anh D cho rằng chị Thúy đã xây dựng gia đình mới nên việc nuôi dưỡng cháu Th không thuận lợi là chưa chính xác vì anh cũng đã có gia đình mới, có con chung với vợ mới trước khi chị Th xây dựng gia đình. Mặt khác, cháu Th là con gái nên việc chăm sóc, nuôi dưỡng và dạy dỗ cháu từ mẹ sẽ đảm bảo tốt cho cháu hơn. Chị Th cũng chứng minh được mức thu nhập đảm bảo được cho cuộc sống của cháu Th. Do vậy, cần bác yêu cầu khởi kiện của anh D.

Việc chị Th có ý kiến đề nghị Tòa án hạn chế quyền thăm nuôi con của anh Kim Văn D, nhưng quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị không có yêu cầu phản tố; ý kiến này của chị là không có căn cứ vì khoản 1 Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình quy định các trường hợp để hạn chế quyền đối với con chưa thành niên của cha, mẹ. Chị Th không có chứng cứ gì chứng minh một trong các trường hợp quy định tại điều này. Do vậy, ý kiến này của chị Th không được chấp nhận.

[5] Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc anh Kim Văn D phải nộp án phí là 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử: Bác yêu cầu khởi kiện của anh Kim Văn D về việc “ thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” đối với chị Trần Thị Phương Th.

Giao cháu Kim Phương Thảo sinh ngày 28/4/2016 cho chị Trần Thị Phương Th tiếp tục nuôi dưỡng, giáo dục và chăm sóc cháu cho đến khi thành niên.

Quyền, nghĩa vụ của cha, mẹ và con sau ly hôn được thực hiện theo quy định tại Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình.

4. Về án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Buộc anh Kim Văn D phải nộp 300.000^d (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền trên được trừ vào số tiền anh D đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố N B, tỉnh N B theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001840 ngày 11 tháng 03 năm 2021.

5. Về quyền kháng cáo: anh Kim Văn D, chị Trần Thị Phương Th có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N B;
- VKSNDTP N B;
- Chi cục THADSTP N B;
- Các đương sự;
- UBND phường Th B, TPNB ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Dương Thị Phương

